

Số: 47/TB-THADS

Đông Anh, ngày 18 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án dân sự (ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự);

Căn cứ các Bản án số số 41/2022/HSST ngày 31 tháng 03 năm 2022; Bản án số 80/2018/HSST ngày 14 tháng 06 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh; Bản án số 903/2019/HSPT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về việc xử lý tài sản sung công;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 42/QĐ-CCTHADS ngày 20/4/2022 và số 69/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TCKH ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Phòng Tài chính, Kế hoạch huyện Đông Anh về việc ủy quyền thực hiện xử lý tài sản bị tuyên tịch thu, sung công quỹ nhà nước cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;

Căn cứ công văn số 629/TCKH ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Phòng tài chính kế hoạch về việc xử lý và làm thủ tục sung quỹ nhà nước đối với 02 xe ô tô là vật chứng vụ án theo Quyết định thi hành án chủ động của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tài sản ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Công ty cổ phần thẩm định giá và giám định Tiên Phong.

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:

- Tên địa chỉ tổ chức đấu giá được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Thành An.
Địa chỉ: Số 266 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
- Tổng số điểm tổ chức đấu giá được lựa chọn: 99/100
- Tổ chức đấu giá bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối:
01 tổ chức: Công ty đấu giá hợp danh đấu giá Việt Nam

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (Bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Thành An	Công ty đấu giá hợp danh đấu giá Việt Nam
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23.0	23.0
1	Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc đấu giá	11.0	11.0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6.0	6.0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5.0	5.0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8.0	8.0
2.1.	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá đảm bảo an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá.	4.0	4.0
2.2	Có hệ thống Camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4.0	4.0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2.0	2.0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1.0	1.0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1.0	1.0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22.0	22.0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính	4,0	4,0

	<i>công khai, minh bạch, khách quan</i>		
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0	4,0
3	<i>Phương án đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	4,0	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	5,0	3,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	44,0	33,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1,1.2,1.3,1.4 hoặc 1.5</i>	6,0	2,0
1.1	<i>Dưới 3 hợp đồng bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>		2
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>		
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>		
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>		

1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6	
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1,2.2,2.3,2.4 hoặc 2.5</i>	18	10
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>		10
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>		
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>		
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>		
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18	
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>		
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>		
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1,4.2 hoặc 4.3</i>	3.0	3.0

4.1	01 đấu giá viên		
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên		
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ - CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ - CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1,5.2 hoặc 5.3	4,0	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào Ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm 1 trong các tiêu chí 6.1,6.2,6.3 hoặc 6.4	4	5
6.1	Dưới 50 triệu đồng		
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng		
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	4	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo Hợp đồng lao động	3,0	3,0

	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>		
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>		
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1,2 hoặc 3</i>	5	5
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>		
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>		
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	5
1	Tổ chức đấu giá có thù lao và chi phí dịch vụ thấp nhất	1	
2	Tổ chức đấu giá có hợp đồng thuê bảo vệ với Công ty bảo vệ chuyên nghiệp, Công ty Luật để đảm bảo tính khách quan, an ninh tốt cho quy trình đấu giá.	2	
3	Tổ chức đấu giá đã thực hiện thành công Hợp đồng đấu giá tài sản tương tự trong năm trước	2	

	liên kê (Thời điểm thông báo lựa chọn nhà thầu).		
3.1	Từ 20 hợp đồng trở lên	2	
3.2	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 Hợp đồng		
3.3	Dưới 10 Hợp đồng		
Tổng số điểm		99	88
IV	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố		

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Thành An.

Địa chỉ: Số 266 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản bị tuyên tịch thu sung công sau:

+ 01 (Một) Ô tô con TOYOTA CAMRY màu ghi vàng có BKS: 29A-487.29; số máy 2AZ8552334; số khung 4T1BE46K67U049633.

+ 01 (Một) Ô tô con FAIRY có BKS: 88A-044.39 màu đen, số máy SF493ZQ7C099631, số khung RMMS22D3781A00432.

Vậy, thông báo để các cá nhân và tổ chức được biết./.

CHẤP HÀNH VIÊN



Đặng Quốc Việt